TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS- PT
Ngày: 25- 5- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Thẩm phán: Ông Trương Phước Tự.

Ông Ngô Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 3, 16 tháng 4, 15 tháng 5 và ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O, kháng cáo của bị hại Trần Văn L và kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2019/HS- ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: C), sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1957; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Phi Tùng- Văn phòng Luật sư Chí Tâm thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp *(có mặt).*

Địa chỉ: Số 269, ấp 1, xã Phú Ninh, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị hại có kháng cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1983 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo*:

1. Nguyễn Thị Toại N, sinh năm 1987 *(có mặt)*.
2. Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1957 *(có mặt)*.
3. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1954 *(có mặt)*.

Cùng cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thanh S là: Luật sư Lê Phi Tùng- Văn phòng Luật sư cộng tác viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp- Chi nhánh số 2 *(có mặt)*.

Địa chỉ: Số 269, ấp 1, xã Phú Ninh, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

Nguyễn Anh K, sinh năm 1982 *(có mặt)*.
Nơi cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Phan Diệp C, sinh năm 1967 *(vắng mặt)*.

Nơi cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N tỉnh Đồng Tháp.

2. Vũ Hoàng M, sinh năm 1950 *(vắng mặt)*.
3. Huỳnh Thị T, sinh năm 1988 *(có đơn xin xét xử vắng mặt)*.
4. Trần Khánh T1, sinh năm 2013 *(vắng mặt)*.

Người đại diện hợp pháp của cháu Thi là Trần Văn L và Huỳnh Thị T (cha, mẹ cháu T) *(có mặt)*;

Cùng nơi cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

5. Mạc Chí T2, sinh năm 1987 *(vắng mặt)*.

Nơi cư trú: Khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người giám định*: Ông Nguyễn Việt Tân - Bác sĩ của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: Số 392, đường Lê Đại Hành, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19- 8- 2018, Trần Văn L điều khiển xe mô tô chở con tên Trần Khánh T, sinh năm 2013 ngồi phía trước đi học về, khi đến trước nhà trên đường Nguyễn H1, khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp thì Khánh T va chạm vào thanh sắt của bà Nguyễn Thị Bích T dùng để treo áo mưa bán cặp lề đường làm cháu Khánh T khóc. Do bực tức vì bà T treo

đồ lấn S nhà và lề đường, nên L dùng tay giật mạnh cây sắt làm một số đồ treo bán như áo mưa,… rớt xuống đất, nên giữa L với Nguyễn Thị Hoàng O và bà Nguyễn Thị Bích T (mẹ ruột O) xảy ra cãi vả và dẫn đến xô xát đánh nhau. L dùng chân đạp trúng vào người O làm O ngã lùi ra sau trúng vào người làm bà T té ngã xuống đất, lúc này O lấy ra 01 con dao, thấy trên tay O cầm dao L lùi lại chạy ra đường Nguyễn H, O đuổi theo, trong lúc chạy lùi L trượt chân té ngã quỵ 02 gối xuống đường, O cầm dao chạy đến chém L, L chụp được tay phải của O đang cầm dao kéo mạnh xuống làm O quỵ 02 đầu gối xuống mặt đường, L tiếp tục dùng tay ôm xiết O từ phía sau và đánh trúng vùng đầu và mặt của O 02-03 cái, O dùng dao chém về phía L gây thương tích nhưng không xác định trúng vào vị trí nào trên cơ thể L. Lúc này bà T cầm thanh sắt dài khoảng 02 mét dùng để treo bán đồ chạy lại đánh vào người L đang giằng co với O và đánh vào người cháu Khánh T 01 cái nhưng không gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Sau đó L điện thoại cho Nguyễn Anh K (tên thường gọi là Sò - em rể L) kể lại sự việc bị bà T và O đánh, đâm gây thương tích nên K đi đến nhà L. Khi đến nơi K thấy trên người L có máu nên K cầm một đoạn cây gỗ qua trước cửa nhà bà T và O với mục đích nói chuyện nguyên nhân đánh nhau thì 02 bên tiếp tục xảy ra cãi vả. K và L dùng tay xô ngã thùng nhựa đựng nước ngọt ướp lạnh xuống mặt đường và xô ngã sào treo đồ chơi trẻ em, lấy lốc nước ngọt bằng nhựa và ghế gỗ ném vào nhà bà T 02- 03 lần làm hư hỏng một số đồ chơi trẻ em làm bằng nhựa. Cùng lúc này L cầm một thanh sắt có chiều dài khoảng 02 mét dùng để treo đồ phóng từ ngoài vào trong về hướng của O đang đứng trúng vào chân trái của O nhưng không xác định vị trí nào, thì được người dân địa phương can ngăn, sau đó L được K chở đi khâu vá vết thương; Nguyễn Thị Hoàng O đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng N từ ngày 19- 8- 2018 đến ngày 23- 8- 2018 thì xuất viện.

Ngày 28-8-2018, Trần Văn L có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Hoàng O và bà Nguyễn Thị Bích T về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Ngày 16-10-2018, Nguyễn Thị Hoàng O có đơn yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn L.

Ngày 20-8-2019, chị Nguyễn Thị Toại N có đơn yêu cầu xử lý đối với Trần Văn L về hành vi làm hư hỏng tài sản.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 351/TgT ngày 18-10- 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Trần Văn L:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Đa sẹo vết thương phần mềm số lượng sẹo nhiều kích thước nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn L do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%. Tổn thương trên do vật tày và vật có cạnh bén sắc gây ra".

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 352/TgT ngày 18-10- 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Nguyễn Thị Hoàng O:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Sẹo vết thương phần mềm mu bàn tay phải, ngón 1 bàn tay phải, gối phải, gối trái lành tốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hoàng O do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%. Sẹo vết thương phần mềm trên do vật tày tác động gây nên thương tích".

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 123/TgT ngày 11- 4- 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích bổ sung đối với Nguyễn Thị Hoàng O:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Tổn thương gối chân trái không cho thêm tỷ lệ phần trăm vì xếp vào nhóm sẹo vết thương phần mềm đã cho tỷ lệ thương tật tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 352/TgT ngày 18-10-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

2. Tổn thương gối chân trái do vật tày gây ra".

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 156/TgT ngày 16-5-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích bổ sung đối với Nguyễn Thị Hoàng O:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương phần mềm đốt 2, ngón V bàn tay phải gây cứng khớp liên đốt ngón V bàn tay phải;

- Kết quả giám định thương tích số: 352/TgT ngày 18-10-2018 của trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Sẹo vết thương phần mềm mu bàn tay phải, ngón 1 bàn tay phải, gối phải, gối trái lành tốt. Tỷ lệ 03%

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hoàng O do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 04%.

- Tổn thương trên do ngoại lực tác động trực tiếp gây nên, chiều hướng tác động ngược chiều với thì gấp ngón V tạo ra tổn thương;

- Tổn thương trên do vật tày gây ra;

- Thương tích có từ thời điểm nào thì yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp điều tra làm rõ thêm, chúng tôi không trả lời câu hỏi này".

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 189/TgT ngày 20-6-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích bổ

sung đối với Nguyễn Thị Hoàng O:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sây sát da trên nền vết bầm bả vai trái, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ;

- Kết quả giám định thương tích số: 352/TgT ngày 18-10-2018 của trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Sẹo vết thương phần mềm mu bàn tay phải, ngón 1 bàn tay phải, gối phải, gối trái lành tốt. Tỷ lệ 03%.

- Kết quả giám định thương tích số: 156/TgT ngày 16-5-2019 của trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Chấn thương phần mềm đốt 2, ngón V bàn tay phải gây cứng khớp liên đốt ngón V bàn tay phải. Tỷ lệ 04%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hoàng O do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Hoàng O là 06%.

- Tổn thương trên do vật tày gây ra;

- Cơ chế hình thành tổn thương trên do ngoại lực tác động trực tiếp từ trên xuống dưới và từ trước ra sau".

* Tại kết luận giám định số: 399 ngày 23-01-2019 của Phân viện K học Hình sự thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 03 (ba) đoạn tập tin "20180820092619"; "20180821204411"; "20180825202601" có trong 01 (một) USB hiệu TOSHIBA 4GB, màu trắng, mã số 1405142A036 QARG01S (ký hiệu A) không phát hiện dấu vết bị cắt ghép và chỉnh sửa về nội dung.

- Tại thời điểm hiển thị 18 giờ 23 phút 09 giây, ngày 19-8-2018 của tập tin "20180825202601" có ghi nhận sự việc: 01 người đàn ông mặc áo màu xám, tay cầm vật hình trụ dài có một đầu chia thành 2 mũi (không xác định được khích cỡ và được làm từ loại vật liệu gì - ảnh 11, bản đính kèm) ném trúng vào chân bên trái của người phụ nữ tóc màu vàng, mặc áo màu sẫm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTS ngày 22-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 02 (hai) con khủng long bằng nhựa; 01 (một) con khủng long ba đầu bằng nhựa; 01 (một) chiếc máy bay bằng nhựa; 02 (hai) con rồng bằng nhựa; 01 (một) con ngựa bằng nhựa; 01 (một) con vịt bằng nhựa; 02 (hai) cây đàn bằng nhựa; 01 (một) chiếc máy bay rút dây bằng nhựa; 03 (ba) con rùa bằng nhựa; 01 (một) hộp búp bê bằng nhựa; 01 (một) thùng đựng nước đá bằng nhựa, trị giá 1.015.000 đồng.

***** Về vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- 01 (một) đoạn cây kim loại tròn có chiều dài là 2,06m (Hai phẩy không sáu mét), có đường kính 1,5cm (Một phẩy năm centimet), có một đầu bằng, đầu còn lại có hình chữ V, có trọng lượng 900g (Chín trăm gram).

- 01 (một) phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký tên và ghi họ tên của các ông: Trần Văn L, Võ Trần Kỳ, Trần Văn Thảo, bên trong phong bì có để 01 (một) cái thẻ nhớ màu đen loại 02GB, có 01 (một) đoạn camera với thời lượng 03 phút 04 giây, ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc đánh nhau giữa các đương sự: Trần Văn L, Nguyễn Thị Hoàng O, Nguyễn Thị Bích T, xảy ra vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 19-8-2018 tại đường Nguyễn H, khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- 01 (một) cái USB màu trắng loại 04GB, nhãn hiệu TOSHIBA, không có nắm đậy USB; khi cắm vào máy vi tính và mở trong thư mục của USB trên có 03 (ba) đoạn camera với thời lượng 09 phút 17 giây, ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc đánh nhau giữa các đương sự: Trần Văn L, Nguyễn Thị Hoàng O, Nguyễn Thị Bích T, xảy ra vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 19-8-2018 tại đường Nguyễn H, khóm X, phường An T, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

- 02 (hai) con khủng long bằng nhựa;

- 01 (một) con khủng long ba đầu bằng nhựa;

- 01 (một) chiếc máy bay bằng nhựa;

- 02 (hai) con rồng bằng nhựa;

- 01 (một) con ngựa bằng nhựa;

- 01 (một) con vịt bằng nhựa;

- 02 (hai) cây đàn bằng nhựa;

- 01 (một) chiếc máy bay rút dây bằng nhựa;

- 03 (ba) con rùa bằng nhựa;

- 01 (một) hộp búp bê bằng nhựa;

- 01 (một) thùng đựng nước đá bằng nhựa.

Đối với con dao bị cáo O dùng gây thương tích cho anh L, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo O nhận dạng vật cùng loại nhưng bị cáo O không nhận dạng được. Theo nhận dạng của bị hại Trần Văn L, con dao mà bị cáo O gây thương tích cho anh có đặc điểm như sau: Con dao dài 19,5cm, có cán dao bằng nhựa màu xám dài 9cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 10,5cm, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất là 2,5cm.

Đối với đoạn cây gỗ Nguyễn Anh K cầm trên tay; ghế gỗ và chai nước ngọt bằng nhựa K ném vào bên trong nhà bà T, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Trần Văn L yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O bồi thường chi phí điều trị thương tật và các chi phí khác là 10.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O cũng có đơn yêu cầu bị

hại Trần Văn L bồi thường chi phí điều trị thương tật do L gây ra là 20.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Toại N yêu cầu Trần Văn L và Nguyễn Anh K bồi thường tài sản bị thiệt hại là 2.515.000 đồng. Tuy nhiên các bên không thống nhất bồi thương nên chưa được giải quyết.

Tại Bản án số 34/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn thị Hoàng O (tên gọi khác: C) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 288, 585, 587, 589 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: C) bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Trần Văn L số tiền là 5.133.000 đồng (trong đó gia đình bị cáo đã tự N nộp khắc phục hậu quả số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng N).

Buộc bị hại Trần Văn L bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: C) số tiền là 7.254.410 đồng.

Chấp nhận sự tự N của anh Trần Văn L và anh Nguyễn Anh K đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O, Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thị Bích T số tiền là 1.015.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt tù; đề nghị xem xét lại lời khai của người làm chứng Phan Diệp C và Huỳnh Thị T; đề nghị xem xét lại hành vi của bị cáo chỉ nhằm mục đích tự vệ, hoảng loạn, bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; đề nghị xem xét lại nội dung cáo trạng có nêu nhiều tình tiết không đúng thực tế; đề nghị xem xét lại hành vi của L, K và Thu dùng hung khí hành hung gia đình và đạp phá, hủy hoại tài sản của gia đình bị cáo, gây thương tích cho bị cáo; đề nghị làm rõ tài sản bị mất là đôi bông tai và sợi dây chuyền; đề nghị trả hồ sơ để Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra làm rõ hành vi của L, K và Thu về tội " Cố ý gây thương tích" và "Cố ý hủy hoại tài sản của người khác".

Ngày 06 tháng 02 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung xin rút lại toàn bộ nội dung kháng cáo ngày 22 tháng 11 năm 2019 và kháng cáo bổ sung đơn kháng cáo ngày 06 tháng 02 năm 2020 với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Thanh S có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin miễn hình phạt tù cho bị cáo O, trả hồ sơ để điều tra đối với L, K về hành vi cố ý đập phá tài sản của gia đình bị cáo O, chị N, bà T và ông S; đề nghị xử lý Huỳnh Thị T do T dùng dao đe dọa chặt phá tài sản của gia đình bị cáo O, chị N, bà T và ông S.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 bị hại Trần Văn L có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng trách nhiệm hình sự, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo O 01 (một) năm tù và anh L không thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo O.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận có dùng con dao gây thương tích cho bị hại Trần Văn L. Bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm số 34/2019/HS- ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, xin được hưởng án treo vì đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có công với cách mạng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Trần Văn L giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo O từ 06 tháng tù lên 01 năm tù và anh L không bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo O.

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo O là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo O kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng các lý do mà bị cáo nêu ra là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O về hình phạt.

Đối với kháng cáo của bị hại L yêu cầu tăng hình phạt tù và không thống

nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo O, Kiểm sát viên nhận định là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại L.

Do tại phiên tòa phúc thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T, ông Nguyễn Thanh S rút toàn bộ kháng cáo nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với họ.

Luật sư Lê Phi Tùng là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O và cũng là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thị Bích T phát biểu cho rằng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh. Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; gia đình của bị cáo có công với cách mạng; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt, giảm hình phạt hoặc xử tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O, bị hại Trần Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thanh S không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, không ai được quyền xâm phạm, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là dao, có lưỡi sắc bén gây thương tích cho bị hại Trần Văn L với mức tổn thương cơ thể là 05%. Hành vi của bị cáo là cố ý, hành vi đó đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 13- 11- 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến nhân thân bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích

động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân theo quy định tại các điểm i, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do gia đình bị cáo bồi thường khắc phục một phần thiệt hại do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tiếp tục quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Trần Văn L yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O từ 06 tháng tù lên 01 năm tù và không thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo O, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O và bị hại Trần Văn L là hàng xóm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo và bị hại cãi vã, xô xát lẫn nhau dẫn đến việc bị cáo O phạm tội, hành vi trái pháp luật của bị cáo O cũng có phần lỗi của bị hại L. Hơn nữa, khi xét xử bị cáo O có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại L. Trong vụ án này, bị hại L có dùng tay, chân đánh bị cáo O gây tổn thương cơ thể cho bị cáo O là 06%, mặc dù hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích nhưng về trách nhiệm dân sự thì bị hại L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo là phù hợp, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị hại L về nội dung này.

[4] Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S rút toàn bộ kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ việc xét xử phúc thẩm vụ án đối với chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S. Các quyết định của Bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa phúc thẩm là có một phần căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại L kháng cáo về hình sự và dân sự không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự, dân sự phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thanh S rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm a, b, đ khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn L.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O.

1. Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HS- ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O và giữ nguyên về trách nhiệm dân sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 288, 585, 587, 589 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: C) bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Trần Văn L số tiền là 5.133.000 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi ba ngàn đồng) (trong đó gia đình bị cáo đã tự N nộp bồi thường số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp).

Buộc bị hại Trần Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O (tên gọi khác: C) số tiền là 7.254.410 đồng (Bảy triệu hai trăm năm mươi bốn ngàn bốn trăm mười đồng).

Chấp nhận sự tự N của anh Trần Văn L và anh Nguyễn Anh K đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O, Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thị Bích T số tiền là: 1.015.000 đồng (Một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

2. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm vụ án đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S. Các quyết định của Bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của chị Nguyễn Thị Toại N, bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Thanh S có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và các điểm e, g, h khoản 2 Điều 23, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Toại N, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Thanh S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy:
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS thị xã Hồng N;
- CQCSĐT Công an thị xã Hồng N;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh